

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 22/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: K'Tré.

2. Ông: Lưu Đức Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Ka Hít - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lĩnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 01/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Ngọc D**, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; NKTT và chỗ ở: Thôn Ánh Mai 1, xã Lộc Châu, Tp. Bảo Lộc, Lâm Đồng; con ông Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Phương Huệ, sinh năm 1971; Tiền án: Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 17/3/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng “Có mặt”.

*** Người bị hại:**

- Ông Phạm Viết S, sinh năm 1980; địa chỉ: 146C Trần Hưng Đạo, phường Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

- Ông Lê Văn L, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Tà Ngào, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

“Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau”:

Bị cáo D là đối tượng lang thang, không có nghề nghiệp ổn định. Từ ngày 16/3/2022 đến ngày 17/3/2022, bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 16/3/2022, bị cáo vào quán giải khát “Yến Nhi” tại số nhà 146C Trần Hưng Đạo, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc của ông Phạm Viết S để uống nước. Sau khi gọi nước, bị cáo thấy ông S đi ra phía sau nhà, trước quán có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS: 49K1- 076.66 của ông S, trên xe

cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định, bị cáo tiếp cận xe 49K1- 076.66, khởi động rồi điều khiển xe vào hướng xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm. Lúc này, ông S đi ra trước quán phát hiện mất xe thì truy đuổi theo bị cáo chạy thoát được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Tp.Bảo Lộc kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS: 49K1- 076.66 đã qua sử dụng có giá 6.000.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 17/03/2022, bị cáo điều khiển xe 49K1-076.66 đã trộm cắp được đến khu vực bãi giữ xe gần chùa Linh Quy Pháp Ấn thuộc thôn Tà Ngào, xã Lộc Thành thì xe hết xăng nên dắt xe này vào bãi giữ xe gửi. Sau đó, bị cáo lang thang trước khu vực quán của bà Hoàng Thị Mùi thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave @, biển kiểm soát 49H1-453.28 của ông Lê Văn L đang dựng trước quán, không có người trông coi, trên xe có sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định, bị cáo tiếp cận xe, khởi động rồi điều khiển xe ra khỏi khu vực quán thì bị bà Mùi phát hiện, báo cho ông L truy đuổi. Khi ông L dùng xe mô tô truy đuổi bị cáo đến khu vực cầu Đại Hội thuộc thôn Tà Ngào, xã Lộc Thành thì tự ngã xe. Lúc này, bị cáo dừng xe lại thì bị người dân và lực lượng Công an xã bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Waves @, biển kiểm soát 49H1-453.28 đăng ký lần đầu ngày 12/11/2019 đã qua sử dụng có giá 12.500.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và khiếu nại, thắc mắc, không tranh luận gì. Đối với yêu cầu của ông L về bồi thường thương tích tự té ngã khi đuổi theo bị cáo, bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSBL ngày 01/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào 16/3/2022, tại phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng bị cáo D L dựng lúc ông S dựng xe đi ra ngoài uống nước, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp, bị cáo đã tiếp cận và chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 49K1- 076.66 trị giá 6.000.000 đồng. Một ngày sau đó, tức là ngày 17/3/2022, bị cáo điều khiển xe 49K1-076.66 đã trộm được của ông S đến khu vực giữ xe Chùa Linh Quy Pháp Ấn tại xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Waves @, biển kiểm soát 49H1-453.28 của ông L đang dựng trước quán, không có người trông coi đã lén lút tiếp cận, khởi động xe chạy ra khỏi khu vực quán thì bị phát hiện tri đuổi. Tổng trị giá tài sản 02 xe mô tô bị cáo chiếm đoạt là 18.500.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là thanh niên trai trẻ không chí thú làm ăn mà thích hưởng L trên thành quả lao động của người khác. Đối với hành vi này phải được nghiêm trị trước pháp luật, cần áp dụng cho các bị cáo mức án tương xứng, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần nên cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo như vậy là nghiêm và phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông L yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích do ông tự té ngã gây ra khi truy đuổi bị cáo là 50.000.000đ. Xét thương tích này không do bị cáo gây ra nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm bồi thường.

[8] Về vật chứng: 02 xe mô tô đã trả cho chủ sở hữu nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các Nguyễn Hoàng Ngọc D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ngọc D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 17/3/2022.

2. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 22/7/2022 để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo, Người bị hại,
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

K'Tré

Lưu Đức Vinh

Nguyễn Văn Linh